

Số: 1044 /TB-ĐVTDĐT

Thanh Hóa, ngày 21 tháng 7 năm 2023

### THÔNG BÁO

#### Về việc công bố ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào (điểm sàn nhận đăng ký xét tuyển) Trình độ đại học hệ chính quy năm 2023

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/06/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2022.

Căn cứ Đề án tuyển sinh năm 2023 của trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

Căn cứ Quyết định số 2082/QĐ-BGDĐT ngày 21/7/2023 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo về việc xác định ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ đại học và ngành Giáo dục mầm non trình độ cao đẳng năm 2023.

Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa năm 2023 công bố ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào (điểm sàn nhận đăng ký xét tuyển) trình độ đại học hệ chính quy theo phương thức: **Phương thức 1:** Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2023 (Mã PTXT: 100); **Phương thức 2:** Xét kết quả học tập cấp THPT (Mã PTXT: 200); **Phương thức 3:** Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2021 hoặc 2022 (Mã PTXT: 500).

Cụ thể như sau:

TT	Ngành học	Mã ngành	Mã tổ hợp	Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào (Điểm sàn nhận ĐKXT)			Ghi chú
				Học bạ	THPT 2021, 2022	THPT 2023	
1	Giáo dục Mầm non	7140201	M01, M02, M03, M07	24	19	19	
2	Giáo dục Tiểu học	7140202	M00, M03, D01, C20	24	19	19	
3	Sư phạm Tin học	7140210	A00, A01, D01, D07	24	19	19	
4	Giáo dục Thể chất	7140206	T00, T03, T05, T08	19,5	18	18	
5	Sư phạm Mỹ thuật	7140222	H00	19,5	18	18	
6	Sư phạm Âm nhạc	7140221	N00	19,5	18	18	
7	Thanh nhạc	7210205	N00	16,5	15	15	
8	Đồ họa	7210104	H00	16,5	15	15	
9	Thiết kế Thời trang	7210404	H00	16,5	15	15	

TT	Ngành học	Mã ngành	Mã tổ hợp	Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào (Điểm sàn nhận ĐKXT)			Ghi chú
				Học bạ	THPT 2021, 2022	THPT 2023	
10	Quản lý Thể dục Thể thao	7810301	T00, T03, T05, T08	16,5	15	15	
11	Ngôn ngữ Anh	7220201	D96, D72, D15, D66	16,5	15	15	
12	Luật	7380101	C00, D78, C20, D66	16,5	15	15	
13	Du lịch	7810101	C00, D78, C20, D66	16,5	15	15	
14	Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành	7810103	C00, D78, C20, D66	16,5	15	15	
15	Quản trị Khách sạn	7810201	C00, D78, C20, D66	16,5	15	15	
16	Thông tin - Thư viện	7320201	C00, D78, C20, D66	16,5	15	15	
	<i>Chuyên ngành: Thư viện - Thiết bị trường học</i>	7320201A	C00, D78, C20, D66	16,5	15	15	
	<i>Chuyên ngành: Văn thư - Lưu trữ</i>	7320201B	C00, D78, C20, D66	16,5	15	15	
	<i>Chuyên ngành: Công nghệ thông tin ứng dụng</i>	7320201C	C00, D78, C20, D66	16,5	15	15	
17	Công tác Xã hội	7760101	C00, C15, C20, D66	16,5	15	15	
18	Quản lý Văn hóa	7229042	C00, C15, C20, D66	16,5	15	15	
19	Quản lý Nhà nước	7310205	C00, C15, C20, D66	16,5	15	15	
20	Công nghệ Truyền thông	7320106	C00, C15, C20, D66	16,5	15	15	

**Ghi chú:**

**1. Mức điểm nhận ĐKXT:**

- Là tổng điểm 3 môn thi ở tất cả các tổ hợp (không nhân hệ số) cộng với điểm ưu tiên khu vực, đối tượng (nếu có), (không áp dụng đối với phương thức Xét kết quả học tập cấp THPT (Mã PTXT: 200)).

- Mức chênh lệch giữa hai nhóm đối tượng ưu tiên kế tiếp là 1,0 (một điểm), giữa hai khu vực kế tiếp là 0,25 (không phải hai lăm điểm). Điểm ưu tiên đối với thí sinh đạt tổng điểm từ 22,5 trở lên (khi quy đổi về điểm theo thang 10 và tổng điểm 3 môn tối đa là 30) được xác định theo công thức sau: Điểm ưu tiên =  $[(30 - \text{Tổng điểm đạt được})/7,5] \times \text{Mức điểm ưu tiên theo quy định}$ .

- Đối với các ngành: Giáo dục Mầm non, Giáo dục Tiểu học, Sư phạm Tin học: ĐTB các môn Văn hóa ở 3 học kỳ (kỳ 1, kỳ 2 lớp 11; học kỳ 1 lớp 12) hoặc 2 học kỳ lớp 12 trong tổ hợp xét phải đạt từ **8.0** trở lên (hoặc học lực lớp 12 đạt loại Giỏi trở lên, hoặc điểm TB xét TN THPT từ **8.0** trở lên);

- Đối với các ngành: Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Mỹ thuật, Giáo dục Thể chất: ĐTB các môn Văn hóa ở 3 học kỳ (kỳ 1, kỳ 2 lớp 11; học kỳ 1 lớp 12) hoặc 2 học kỳ lớp 12 trong tổ hợp xét phải đạt từ **6.5** trở lên (hoặc học lực lớp 12 đạt loại Khá trở lên, hoặc điểm TB xét TN THPT từ **6.5** trở lên);

- Điều kiện kết hợp: Tổ hợp xét tuyển các ngành có môn thi năng khiếu phải đảm bảo:

+ Đối với tổ hợp có 02 môn năng khiếu: Điểm môn văn hóa thuộc tổ hợp xét tuyển + ưu tiên \*  $1/3 \geq 1/3$  \* ngưỡng đảm bảo chất lượng.

+ Đối với tổ hợp có 01 môn năng khiếu: Tổng điểm 2 môn văn hóa thuộc tổ hợp xét tuyển + ưu tiên \*  $2/3 \geq 2/3$  \* ngưỡng đảm bảo chất lượng.

**2. Thông tin liên hệ:** Trung tâm Tư vấn tuyển sinh và giới thiệu việc làm, Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa: Số 561, Quang Trung, P. Đông Vệ, Thành phố Thanh Hóa. tỉnh Thanh Hóa. ĐT: 02373 713 496; 0904 480 222 (cô Phương); 0988 655 387 (cô Yến). *lu*

**Nơi nhận:**

- Bộ GD&ĐT (đề b/c);
- BGH; CTHĐT (đề chỉ đạo);
- Lưu: QLĐT, TTTVTS&GTVL,VT;

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Thục**